

Bản án số: 58/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 8 - 2025

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Dung

2. Ông Đinh Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXX-ST ngày 04 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1978

Địa chỉ thường trú trước khi xuất cảnh: Xóm F, xã A, tỉnh Thái Nguyên.
Hiện nay đang sinh sống tại Đài Loan. (Vắng mặt, xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Dương Đình T, sinh năm 1976

Địa chỉ thường trú: Xóm F, xã A, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt, xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không thể hòa hợp do anh T thay đổi, không quan tâm đến vợ con. Năm 2014 do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, chị sang Đài Loan lao động theo diện xuất khẩu để xây dựng kinh tế gia đình. Từ đó tới nay, do khoảng cách địa lý xa xôi, anh chị dần xa cách, tình cảm phai nhạt. Mặc dù hai bên gia đình động viên, anh chị nhiều lần nói chuyện để hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm không còn nên chị có nguyện vọng được ly hôn với anh Dương Đình T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Dương Mạnh D, sinh ngày 13/10/2002 và Dương Hoàng N, sinh ngày 09/3/2006. Hiện các con chung đã trưởng thành, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Dương Đình T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác định lời khai của chị H về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn là đúng. Từ năm 2013 đến nay, chị H đi lao động tại Đài Loan, chưa trở về Việt Nam lần nào. Chị H xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Dương Mạnh D, sinh ngày 13/10/2002 và Dương Hoàng N, sinh ngày 09/3/2006. Hiện các con chung đã trưởng thành, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị có 01 ngôi nhà, anh đề nghị chị H có ý kiến về việc phân chia tài sản chung đó cho các con chung.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Tòa án và những người tham gia tố tụng:

- Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự: Tiếp nhận đơn, thông báo nộp tạm ứng án phí, thông báo thụ lý vụ án và tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật

Đề xuất quan điểm giải quyết vụ án:

- Đủ điều kiện đưa ra xét xử theo trình tự tố tụng dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ các Điều 28, 37, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 127 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H, cho chị H được ly hôn với anh Dương Đình T. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Dương Mạnh D, sinh ngày 13/10/2002 và Dương Hoàng N, sinh ngày 09/3/2006, đã trưởng thành nên không giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng dân sự: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1978, thường trú trước khi xuất cảnh: Xóm F, xã A, tỉnh Thái Nguyên. Hiện nay đang sinh sống tại Đài Loan. Anh Dương Đình T, sinh năm 1976, địa chỉ thường trú: Xóm F, xã A, tỉnh Thái Nguyên. Đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ của chị H đều có chứng thực của Văn phòng K tại Đ. Do vậy, có đủ cơ sở xác định, nội dung các văn bản của chị Hoàng Thị H nộp gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là đúng ý chí, nguyện vọng của chị. Hội đồng xét xử xác định, đây là vụ án yêu cầu ly hôn có yếu tố nước ngoài, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Dương Đình T đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án: Việc kết hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Dương Đình T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xóm F, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Từ năm 2014 đến nay, chị H đi lao động tại Đài Loan, anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Chị H xin ly hôn, anh T nhất trí. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H và anh Dương Đình T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai anh chị đều nhất trí ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H,

cho chị H được ly hôn với anh Dương Đình T là phù hợp thực tế và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Dương Mạnh D, sinh ngày 13/10/2002 và Dương Hoàng N, sinh ngày 09/3/2006. Hiện các con chung đã trưởng thành, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị H xác định không có; anh T chỉ có ý kiến đề nghị giao ngôi nhà cho các con chung, đồng thời không có đơn yêu cầu chia tài sản và cũng không nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Hội đồng xét xử nhận thấy, trong trường hợp có đủ căn cứ và có yêu cầu, các đương sự vẫn có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về nợ chung: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000đ đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hướng giải quyết vụ án là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

[5]. Thông báo quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật:

Áp dụng Điều 28; Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 147; Điều 207; Khoản 1 Điều 228 và khoản 5 Điều 477 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83 Điều 127 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị H. Cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Dương Đình T.

2.2. Về con chung: Không giải quyết

2.3. Tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết trong vụ án này, các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

2.4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số theo biên lai thu tiền số 0000314 ngày 26/6/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Thông báo quyền kháng cáo: Anh Dương Đình T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định; chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 01 (Một) tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- THADS tỉnh;
- UBND xã An Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Ích Yên

